TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2023/HNGĐ-ST
Ngày 11-8-2023
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Vân

**Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Lương Thanh Văn
2. Bà Dương Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân nhân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 169/2023/TLST-HNGĐ ngày 08/6/2023 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26/7/2023 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** *Chị Dương Thị Hiệp, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Nơi cư trú: Thôn Nguộn, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**** Bị đơn:*** *Anh Ngô Văn Yên, sinh năm 1987 (vắng mặt)*

Nơi cư trú: Thôn Xuân Lạn, xã Hương Mai, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn xin ly hôn đề ngày 24/5/2023, bản tự khai và biên bản lấy lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Dương Thị Hiệp trình bày:*

Chị và anh Ngô Văn Yên kết hôn ngày 05/6/2015, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Mai, huyện Việt Yên. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau tại thôn Xuân Lạn, xã Hương Mai. Ban đầu vợ chồng chung sống bình thường. Vợ chồng ở với nhau được thời gian ngắn khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, không hợp nhau, anh chị em nhà chồng sợ chị về đó tranh chấp tài sản nên có đánh chị, đuổi chị đi nhưng chồng chị anh Yên mặc kệ, không khuyên giải và kệ cho chị bỏ đi. Sau 02 tháng chị đã bỏ về nhà

bố mẹ ở, anh Yên đồng ý và không có ý kiến gì và cũng không khuyên giải đón chị để vợ chồng về đoàn tụ. Từ tháng 8/2015 vợ chồng ly thân nhau từ đó cho đến nay, không còn quan tâm chăm sóc gì cho nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn tình cảm nên chị xin ly hôn anh Yên.

Về con chung: Vợ chồng chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Vợ chồng chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay chị Dương Thị Hiệp có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Đối với anh Ngô Văn Yên là bị đơn trong vụ án mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các giấy tờ nhưng tại các buổi hòa giải, làm việc của Tòa án anh Yên đều vắng mặt không có lý do và Tòa án đã thông báo cho anh Yên về việc các chứng cứ Tòa án đã thu thập có trong vụ án, quyết định yêu cầu cung cấp bản tự khai trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị Hiệp và cung cấp các tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ án nếu có yêu cầu nhưng anh Yên không có ý kiến gì và không cung cấp cho Tòa án các tài liệu chứng cứ để chứng minh cho quyền lợi của mình.

Tại phiên tòa hôm nay anh Ngô Văn Yên vắng mặt.

* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử là đảm bảo theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa nguyên đơn chị Hiệp có đơn xin xét xử vắng mặt chấp hành đúng các quy định của pháp luật; Bị đơn anh Yên chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình. Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Dương Thị Hiệp được ly hôn với anh Ngô Văn Yên.

+ Về con chung; Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác và công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Chị Hiệp xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

+ Chị Dương Thị Hiệp phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Vụ án tranh chấp ly hôn giữa chị Hiệp và anh Yên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Ngô Văn Yên có nơi cư trú: Thôn Xuân Lạn, xã Hương Mai, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang nên Tòa án nhân dân huyện Việt Yên thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Dương Thị Hiệp vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn anh Ngô Văn Yên đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Hiệp, anh Yên.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Dương Thị Hiệp, Hội đồng xét xử thấy:

* Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Dương Thị Hiệp và anh Ngô Văn Yên xác lập quan hệ hôn nhân là tự nguyện, hai bên đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật hôn nhân và gia đình, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Mai, huyện Việt Yên làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng và được coi là hôn nhân hợp pháp. Hội đồng xét xử xét thấy chị Hiệp, anh Yên sau khi về chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Theo biên bản lấy lời khai chị Hiệp khai nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, không hợp nhau, vợ chồng chị ly thân nhau từ tháng 8/2015 đến nay không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau, nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được ly hôn với anh Yên. Tòa án tiến hành giao các văn bản tố tụng cho anh Yên, thông báo hòa giải anh Yên cũng không đến để Tòa án hòa giải về tình cảm vợ chồng.

Qua xác minh ở địa phương cũng thể hiện chị Hiệp, anh Yên có mâu thuẫn, chị Hiệp tháng 8/2015 đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, từ đó đến nay không thấy chị Hiệp về sinh sống với anh Yên nữa. Vì vậy, xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hiệp, anh Yên đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn ly hôn của chị Hiệp là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

* Về con chung: Chị Hiệp xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

* Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Chị Hiệp xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Hiệp phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình;

Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Hiệp được ly hôn với anh Ngô Văn Yên.

[2] Về con chung: Chị Hiệp xác định không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Chị Hiệp xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Án phí: Chị Dương Thị Hiệp phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007004 ngày 08/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Xác nhận chị Dương Thị Hiệp đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS Việt Yên;
- UBND xã Hương Mai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS Việt Yên;
- UBND xã Hương Mai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS Việt Yên;
- UBND xã Hương Mai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân